TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 268/2026/QĐST-HNGĐ	*Bắc Ninh, ngày 16 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 465/2026/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 06 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Thôn V, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đức N, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Hiện chấp hành án tại: P, Trại giam T, Cục C1, Bộ C2, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 07 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 07 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức N tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

** Về con chung*: Giao 03 con chung là Nguyễn Khánh V, sinh năm 2014; Nguyễn Gia B, sinh năm 2017 và Nguyễn An N1, sinh ngày 17/10/2023 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con anh

chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản.

* *Về tài sản chung, nợ chung, công sức*: Không xem xét, giải quyết.

* *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức N tự nguyện thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Hồng C 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0005802, ký hiệu: BLTU/26E, ngày 17/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả lại chị Nguyễn Thị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 9 – Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- UBND xã Quảng Đức, tỉnh Quảng Ninh, (GCNKH số 15, quyển số 01/2013, ngày 02/07/2013 của UBND xã Quảng Thành cũ);
- Các đương sự;
- Lưu HS VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Sướng